TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU** ------- Số: 129/2021/QĐST-VDS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Tp. Cà Mau, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Kim Cương
Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Linh
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 96/2021/TLST-VDS ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 325/2021/QĐST-VDS ngày 27 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1988 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Số 220, đường T, khóm 5, phường 5, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

Anh Nguyễn Hoài G, sinh năm 1988 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau vào ngày 23/3/2009 nên được công nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Anh, chị có đơn yêu cầu và bản tự khai xác định quá trình chung sống thời gian đầu rất hòa thuận, nhưng khoảng thời gian một năm gần đây (năm 2020) giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong cách sống, hay cải vã dẫn đến xung đột tình cảm vợ chồng, nay anh, chị xét thấy không thể hàn gắn vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh G, chị M xác định có 02 con chung tên Nguyễn Gia L, sinh ngày 09/8/2010 hiện đang sống cùng anh Giang và Nguyễn Gia B, sinh ngày 01/01/2019 đang sống cùng chị M. Khi ly hôn chị M, anh G thống nhất thỏa thuận

giao cháu L cho anh G tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu B cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Không đặt ra yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Chị M, anh G không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nhận định:

[1] Đối với chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự chị M, anh G có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt chị M, anh G.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L, thành phố M, tỉnh Cà Mau vào ngày 23/3/2009 nên được công nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh, chị xác định thời gian đầu rất hòa thuận, nhưng khoảng thời gian gần đây giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong cách sống, hay cải vã dẫn đến xung đột tình cảm vợ chồng, nay anh, chị xét thấy không thể hàn gắn vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp pháp luật nên Tòa án chấp nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh G, chị M xác định có 02 con chung tên Nguyễn Gia L, sinh ngày 09/8/2010 hiện đang sống cùng anh G và Nguyễn Gia B, sinh ngày 01/01/2019 đang sống cùng chị M. Khi ly hôn chị M, anh G thống nhất thỏa thuận giao cháu L cho anh G tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu B cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Xét, sự thỏa thuận của anh, chị phù hợp với ý kiến nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Anh G, chị M Không đặt ra yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Chị My, anh Giang không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị M, anh G xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị M, anh G khai không nợ ai và không ai nợ lại anh chị.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu theo quy định. Chị M, anh Gg đã dự nộp 300.000 đồng tại lai số 0000907 vào ngày 13/4/2021 chị M, anh G đã nộp đủ.

[7] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết

việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G; Về lệ phí Tòa án buộc người yêu cầu nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 367, 371, 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 36 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 09/8/2010 hiện đang sống chung với anh Gg cho anh G tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Gia B sinh ngày 01/01/2019 hiện đang sống cùng chị M cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị M, anh G không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Nguyễn Thị Diễm M và anh Nguyễn Hoài G mỗi người phải nộp số tiền 150.000 đồng. Vào ngày 13/4/2021, chị M, anh G đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000907 được đối trừ chuyển thu, sung quỹ nhà nước.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã Ký)

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát TPCM;
- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- Chi cục THA DS Tp CM;
- UBND xã L, Tp M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phạm Kim Cương